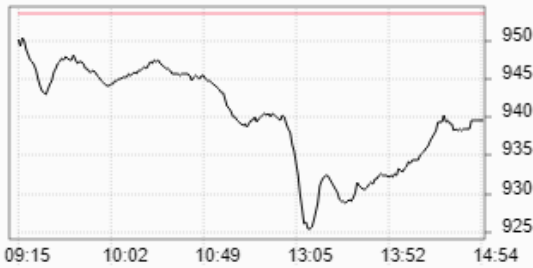



VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	939,68
Biến động (%)	1,45%
Khối lượng (triệu CP)*	202,9
Giá trị (tỷ đồng)*	5.019,3
SLCP tăng giá	80
SLCP giảm giá	232
SLCP đứng giá	32

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	105,07
Biến động (%)	2,3%
Khối lượng (triệu CP)*	57,98
Giá trị (tỷ đồng)*	682,03
SLCP tăng giá	63
SLCP giảm giá	125
SLCP đứng giá	46

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- ✓ Thị trường khởi đầu phiên giao dịch ngày thứ Ba với sắc đỏ bao phủ cả 3 sàn, bởi tâm lý nhà đầu tư tiếp tục bị ảnh hưởng bởi diễn biến kém tích cực của thị trường chứng khoán thế giới. Với việc các chỉ số Nikkei 225 và Hang Sheng mở cửa giảm điểm khiến thị trường trong nước cũng nhanh chóng mất đi khá nhiều điểm số. Lực bán lan rộng ra hầu hết các nhóm ngành chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, bất động sản – xây dựng và các cổ phiếu bluechips kéo các chỉ số giảm sâu. Thậm chí có lúc VN-Index giảm tới hơn 28 điểm với nhiều cổ phiếu bị bán xuống mức giá sàn, tuy nhiên lực cầu xuất hiện vào cuối phiên giúp các chỉ số thu hẹp đà giảm. Đóng cửa VN-Index giảm 1,45% xuống 939,68 điểm, HNX-Index giảm 2,3% xuống 105,07 điểm.
- ✓ Nhóm cổ phiếu dầu khí (GAS -2,32%, PLX -3,97%, PVD -4,62%, PVT -4,27%, PVS -2,87%, BSR -3,51%, PVB -2,51%,...) đồng loạt giảm sâu tác động xấu tới thị trường chung. GAS giảm xuống còn 109.400 đồng trở thành cổ phiếu lấy đi nhiều điểm số nhất của VN-Index.
- ✓ Nhóm cổ phiếu ngân hàng (VCB -2,28%, ACB -3,9%, TCB -3,47%, CTG -3,27%, HDB -1,37%, VPB -1,93%, STB -3,09%,...) diễn biến tiêu cực ngay từ đầu phiên và đóng cửa trong sắc đỏ, là một trong các nhân tố ảnh hưởng xấu tới tâm lý nhà đầu tư. Đặc biệt, trong phiên đã có lúc TCB và VPB khớp lệnh ở mức giá sàn.
- ✓ Các cổ phiếu bluechips (MWG -4,17%, PNJ -2,46%, VNM -1,83%, VJC -1,55%, MSN -2,15%, FPT -2,2%, HPG -1,5%, VRE -1,33%, VHM -0,8%, ...) quay đầu giảm mạnh trở thành gánh nặng kéo VN-Index sụt giảm.
- ✓ Cùng với thị trường, các cổ phiếu chứng khoán (HCM -1,93%, VCI -3,45%, SSI -3,33%, VND -5,41%, SHS -3,47%,...) bị bán và kết thúc phiên trong trạng thái giảm sâu. Chỉ còn lại FTS là cổ phiếu đóng cửa ở mốc tham chiếu với thanh khoản khớp lệnh 32.600 đơn vị.
- ✓ Các cổ phiếu bất động sản – xây dựng cũng đóng cửa chìm trong sắc đỏ: CTD (-3,23%), KDH (-4,84%), HBC (-4,51%), NLG (-2,24%), LDG (-3,95%),....
- ✓ Thanh khoản trên sàn HOSE tăng khoảng 38% so với phiên đầu tuần khi ghi nhận hơn 5.000 tỷ đồng. Trong đó phần khớp lệnh thỏa thuận chiếm hơn 956 tỷ đồng.
- ✓ Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn với tổng giá trị gần 60 tỷ đồng và tập trung vào VNM, VHC, VJC, HPG. Trong khi họ mua ròng chủ yếu các cổ phiếu BID, SBT.

Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 23/10 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).


THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
01-08-2018	HPG	50	—	37.6	39.5	5.05%	05-06-2019	
01-08-2018 11-09-2018	SBA	18	—	14.6	13.9	-4.79%	05-06-2019	
03-08-2018	VJC	162	140	148	127	-4.00%	19-10-2018	Cắt lỗ tại giá 140.000đ
07-08-2018	GIL	56	36	45.8	37.2	11.28%	18-12-2018	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:37 ngày 18/9/2018
08-08-2018	VSC	52.3	41	40.3	40	1.74%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 41.000đ
20-08-2018	VNS*	20	14	15.7	17.3	10.19%	23-10-2018	Chốt lời
10-09-2018	HAX	20	14.7	16	16.1	0.63%	05-11-2018	
11-09-2018	NDN	17	13.5	14.5	14.9	2.76%	30-10-2018	
17-09-2018	BSR	20	16.5	17	16.5	-2.94%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 16.500đ
18-09-2018	NKG	16.5	12.7	13.7	12.35	-9.85%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 12.700đ
20-09-2018	NT2	32	23.7	26.6	23.8	-4.89%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 23.800đ
25-09-2018	PNJ	112	100	103.5	99	-4.35%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 100.000đ
10-10-2018	ITD	18	11.1	13.35	10.9	-11.61%	23-10-2018	Cắt lỗ tại giá 11.100đ

* Cổ phiếu VNS được chúng tôi khuyến nghị **MUA** ngày 20/08/2018 tại mức giá 15.700 đồng với mục tiêu 20.000 đồng. Hiện nay, giá cổ phiếu VNS có dấu hiệu chốt lời mạnh trong bối cảnh thị trường chung tiếp tục diễn biến xấu. Vì vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư đóng vị thế đối với cổ phiếu VNS để bảo toàn lợi nhuận. Việc chốt lời VNS đã mang lại tỷ suất lợi nhuận 10,19% cho các nhà đầu tư mua theo khuyến nghị của chúng tôi sau 47 phiên.



TIN TỨC VÀ NHẬN ĐỊNH

Giá thịt heo tiếp tục duy trì ở mức cao đến cuối năm 2018

Báo cáo từ Tổng cục Thống kê cho biết, trong tháng 9/2018, chăn nuôi heo tiếp tục có tín hiệu tích cực và từng bước phục hồi. Nhìn chung, thị trường thịt heo tiêu thụ thuận lợi, giá heo hơi ở mức cao (dao động quanh mức 50.000 đồng/kg) đã thúc đẩy các hộ tái đàn trở lại, giúp đàn heo cả nước tăng 1,8% so với năm ngoái. Theo tổng hợp báo cáo của một số doanh nghiệp chăn nuôi lớn, đàn heo nái nuôi tại các doanh nghiệp hiện tăng bình quân 11,5% so với cùng kỳ năm 2017.

Sở dĩ giá heo hơi duy trì ở mức cao như vậy là do hai yếu tố:

Thứ nhất, cuộc khủng hoảng giá thịt heo năm 2017 kéo dài sang cả đầu năm 2018 đã làm cho nhiều hộ chăn nuôi bỏ chuồng, nhiều doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất. Điều này đã làm thịt heo trở nên khan hiếm và làm cho giá thịt heo tăng mạnh trong năm 2018.

Thứ hai, dịch tả heo châu Phi của Trung Quốc cũng làm cho giá thịt heo tại đây tăng cao, điều này cũng thúc đẩy các thương lái gom hàng tại Việt Nam để phục vụ cho thị trường Trung Quốc. Hiện nay, tình hình lây lan dịch tả heo châu Phi tại Trung Quốc vẫn diễn biến phức tạp. Theo báo cáo từ Rabobank, tính đến ngày 18/9, quốc gia này đã báo cáo 20 trường hợp bùng phát dịch trên 7 tỉnh trực thuộc trung ương. Dựa theo sự phân tán trên diện rộng của các trường hợp được thống kê đến thời điểm này, dường như dịch bệnh vẫn chưa được kiểm soát, và những ổ dịch khác dự kiến sẽ tiếp tục được báo cáo.

Với tình hình như vậy, chúng tôi cho rằng giá heo hơi tại Việt Nam vẫn sẽ tiếp tục duy trì mức cao từ nay đến cuối năm, nhất là trong giai đoạn cuối năm khi mà nhu cầu thịt heo cho tết nguyên đán tăng cao. Điều này thúc đẩy lợi nhuận của các doanh nghiệp chăn nuôi heo như (1) DBC - Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi; (2) PSL - Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, (3) MLS - Công ty cổ phần Chăn nuôi - Mitraco,... Các doanh nghiệp này dự đoán sẽ đạt được mức tăng trưởng ấn tượng trong năm 2018 trên cơ sở kết quả kinh doanh 2017 thấp.


BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KINH DOANH 9 THÁNG 2018

MÃ CP	TÊN CÔNG TY	SÀN	DOANH THU 9T2018	% so với 9T2017	%DT so với KH	LN 9T2018	%LN so với 9T2018	%LN so với KH
AST	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco	HOSE	200,7 tỷ đ	+26,1%	22.1%	LNST: 134,7 tỷ đ	+58,3%	84%
BSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	752,9 tỷ đ	+87,3%	0.0%	LNTT: 257,7 tỷ đ	+53,5%	129%
EVG	Công ty Cổ phần Đầu tư Everland	HOSE	410,5 tỷ đ	+2,3%	50.8%	LNST: 22,4 tỷ đ	+0,4%	53%
FCM	Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON	HOSE	607,6 tỷ đ	+12,6%	86.8%	LNST: 19,5 tỷ đ	-25,3%	57%
HAP	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco	HOSE	352,8 tỷ đ	+25%	70.6%	LNTT: 29,4 tỷ đ	+174,8%	59%
SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Đô thị và Khu Công nghiệp Sông Đà	HOSE	104,2 tỷ đ	+520,2%	14.0%	LNTT: 14,8 tỷ đ	+6,1%	11%
TPH	Công ty Cổ phần In Sách giáo khoa tại Tp.Hà Nội	HNX	19,8 tỷ đ	-34,7%	86.1%	LNTT: 1,5 tỷ đ	+55,8%	75%
CAV	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam	HOSE	6029,5 tỷ đ	+20%	73.4%	LNTT: 374 tỷ đ	+21,5%	82%
DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	HOSE	2551,7 tỷ đ	-3,4%	55.6%	LNTT: 133,1 tỷ đ	-18,5%	65%
DSN	Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen	HOSE	190,6 tỷ đ	+10,6%	95.3%	LNST: 86,5 tỷ đ	+10,3%	0%
DXG	Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh	HOSE	1462,8 tỷ đ	+111,7%	29.3%	LNST: 611,5 tỷ đ	+51,2%	57%
GDT	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Đức Thành	HOSE	286,2 tỷ đ	+7,1%	69.8%	LNST: 67,4 tỷ đ	-15%	72%
GSP	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế	HOSE	1234,1 tỷ đ	+37,4%	97.9%	LNST: 48,7 tỷ đ	+34,5%	98%
HQC	Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân	HOSE	293,9 tỷ đ	-35,3%	18.0%	LNST: 31,2 tỷ đ	-44,5%	18%
MCP	Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu	HOSE	241,8 tỷ đ	-4,5%	56.2%	LNTT: 13,2 tỷ đ	-36,5%	40%
TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	659,8 tỷ đ	+6,3%	71.7%	LNST: 74,2 tỷ đ	+5,4%	75%
BVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	HNX	306,9 tỷ đ	+7,1%	60.9%	LNST: 76,6 tỷ đ	-6,9%	57%
CLH	Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI	HNX	511,4 tỷ đ	+19,6%	89.3%	LNTT: 17,5 tỷ đ	+45,8%	62%
CLM	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Than – Vinacomin	HNX	1217,4 tỷ đ	+33,8%	79.7%	LNTT: 14,1 tỷ đ	+11,9%	80%
HLC	Công ty Cổ phần Than Hà Lâm – Vinacomin	HNX	2275 tỷ đ	+6,3%	85.1%	LNTT: 39,4 tỷ đ	+69,1%	111%
HOM	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hoàng Mai	HNX	1224,3 tỷ đ	+19,2%	81.5%	LNST: 1,9 tỷ đ	+26,7%	10%
IDJ	Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ	HNX	143,1 tỷ đ	-38,4%	45.6%	LNTT: 633,7 triệu đ	-72,9%	6%
ITQ	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Quang	HNX	319,9 tỷ đ	+10,2%	53.9%	LNTT: 1,2 tỷ đ	-65,7%	11%
L61	Công ty Cổ phần Lilama 69-1	HNX	464,8 tỷ đ	-15,3%	66.4%	LNTT: 5,4 tỷ đ	-44,9%	66%
L62	Công ty Cổ phần Lilama 69-2	HNX	301,4 tỷ đ	+13,7%	75.4%	LNTT: 1,6 tỷ đ	-38,5%	80%
TCS	Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - Vinacomin	HNX	3437,7 tỷ đ	+18,5%	89.8%	LNST: 16,3 tỷ đ	+98,8%	53%



TDN	Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - TKV	HNX	2027,5 tỷ đ	+16,9%	83.2%	LNST: 38,5 tỷ đ	+3108,3%	
THB	Công ty Cổ phần Bia Thanh Hoá	HNX	504 tỷ đ	+8,1%	79.7%	LNST: 4,8 tỷ đ	-59,3%	78%
TND	Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin	UPCoM	1743,6 tỷ đ	+10,7%	83.0%	LNST: 12,8 tỷ đ	-64,8%	76%
VCM	Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex	HNX	25 tỷ đ	-76,7%	27.2%	LNST: 3 tỷ đ	-48,3%	26%
CTC	Công ty Cổ phần Gia Lai CTC	HNX	67,3 tỷ đ	-35%	43.0%	LNST: 201,6 triệu đ	-87,6%	5%
D11	Công ty Cổ phần Địa ốc 11	HNX	46,7 tỷ đ	-25,8%	0.0%	LNST: 279 triệu đ	-66,6%	4%
DNM	Tổng Công ty Cổ phần Y tế Danameco	HNX	112,5 tỷ đ	-11,1%	51.8%	LNST: 1,8 tỷ đ	-80%	10%
OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	HOSE	700 tỷ đ	+3,5%	82.4%	LNST: 93,7 tỷ đ	+6,8%	80%
PSD	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	HNX	4028,9 tỷ đ	-13,1%	70.7%	LNST: 35 tỷ đ	-24,9%	59%
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	HOSE	3177 tỷ đ	+9%	66.1%	LNST: 313,2 tỷ đ	+15%	66%
SIC	Công ty cổ phần ANI	HNX	320 tỷ đ	+704%	70.2%	LNST: 19,2 tỷ đ	-1,5%	34%
TXM	Công ty Cổ phần VICEM Thạch cao Xi măng	HNX	345,4 tỷ đ	-18,4%	81.5%	LNST: 1,3 tỷ đ	-81,2%	44%
CTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương	HOSE	474 tỷ đ	+151%	129.9%	LNST: 148,6 tỷ đ	+100%	114%
HHG	Công ty Cổ phần Hoàng Hà	HNX	190 tỷ đ	-30%	57.0%	LNST: 3,7 tỷ đ	-89%	16%
LPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	UPCoM				LNST: 1.014 tỷ đ	-29%	85%
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	UPCoM	3.530 tỷ đ	+50%	0.0%	LNST: 1.720,5 tỷ đ	+176%	86%
CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons	HOSE	20.737 tỷ đ	+14%	74.0%	LNST: 1.192 tỷ đ	0%	79%
GAS	Tổng Công ty khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	HOSE	56.614 tỷ đ	+19%	101.6%	LNST: 9.082 tỷ đ	+50%	141%
HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh	HOSE	1.947,7 tỷ đ	+124%	92.3%	LNST: 603.3 tỷ đ	+64%	74%
LHG	Công ty Cổ phần Long Hậu	HOSE	295,52 tỷ đ	+65%	61,8%	LNST: 135,3 tỷ đ	+148%	106,1%
NLG	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	HOSE	2.740,5 tỷ đ	+67,44%	71.1%	LNST: 748,4 tỷ đ	+61%	103%
NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	HOSE	5.650,77 tỷ đ	+21%	81.0%	LNST: 528,6 tỷ đ	+7,7%	70,5%
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận	HOSE	10.507,7 tỷ đ	+35%	76,5%	LNST: 694,4 tỷ đ	+37,8%	78,7%
RDP	Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông	HOSE	967,29 tỷ đ	+3%	64,5%	LNST: 10,38 tỷ đ	-68%	20,8%
VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	HOSE	1.414,3 tỷ đ	+41%	80.8%	LNST: 691,3 tỷ đ	+46%	84%
VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vitaco	HOSE	1.159,78 tỷ đ	+23%	90.3%	LNST: 92,7 tỷ đ	-0,8%	76%
BGW	Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang	UPCoM	90,2 tỷ đ	+7,3%	75.2%	LNST: 3,89 tỷ đ	+8,3%	61%
BTS	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	HNX	2150 tỷ đ	-4,3%	67.3%	LNST: 17,8 tỷ đ	+4123,22%	101%
CIG	Công ty Cổ phần COMA 18	HOSE	23,8 tỷ đ	+17,8%	20.7%	LNST: 10,7 tỷ đ	+494,4%	39%
GKM	Công ty Cổ phần Gạch Khang Minh	HNX	104,6 tỷ đ	-0,6%	53.6%	LNST: 4,3 tỷ đ	-65,9%	45%
HBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình	HNX	7,3 tỷ đ	+2,8%	50.0%	LNST: 1,6 tỷ đ	-20%	53%



HHC	Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà	HNX	627,8 tỷ đ	+7,4%	570.7%	LNTT: 8,2 tỷ đ	-60,2%	8%
HJS	Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu	HNX	131,6 tỷ đ	+5,1%	84.7%	LNST: 38,8 tỷ đ	+22,4%	111%
ICG	Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng	HNX	142,2 tỷ đ	+1085%	49.5%	LNST: 6,5 tỷ đ	+16520,5 %	16%
KSD	Công ty Cổ phần Đầu tư DNA	HNX	1135 tỷ đ	+10%	77.4%	LNST: 82,7 tỷ đ	+0,6%	75%
LCD	Công ty Cổ phần Lắp máy Thí nghiệm Cơ Điện	HNX	42 tỷ đ	-48,2%	60.0%	LNTT: 1,2 tỷ đ	-58,6%	57%
NBC	Công ty Cổ phần Than núi Béo – Vinacomin	HNX	1552,1 tỷ đ	+44,3%	81.1%	LNTT: 39,7 tỷ đ	+45,4%	134%
NSC	Công ty Cổ phần Giống Cây Trồng Trung Ương	HOSE	1057,7 tỷ đ	+8%	65.1%	LNST: 156,4 tỷ đ	+9,7%	61%
TMG	Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico	UPCoM	659,4 tỷ đ	+11,6%	72.0%	LNST: 110,9 tỷ đ	-8,1%	0%
TVD	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin	HNX	3165,8 tỷ đ	+63,3%	96.6%	LNTT: 50,7 tỷ đ	+177%	123%
TVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt	HOSE	338,4 tỷ đ	+24,8%	0.0%	LNTT: 127,9 tỷ đ	+0,24%	97%
VAF	Công ty Cổ phần Phân lân Nung Cháy Văn Điển	HOSE	835 tỷ đ	-8,6%	87.9%	LNTT: 61,4 tỷ đ	+21,3%	104%
VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	1.196,9 tỷ đ	+35,9%	64.7%	LNST: 330 tỷ đ	-2,9%	49%
VPG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	HOSE	1320 tỷ đ	-14,8%	43.3%	LNST: 54,8 tỷ đ	+124,4%	77%
AFX	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang	UPCoM	643,5 tỷ đ	-4,4 tỷ đ	57.8%	LNTT: 5,9 tỷ đ	-72,8%	34%
AGM	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	HOSE	1652,7 tỷ đ	-6,7%	92.4%	LNST: 19,1 tỷ đ	+124,7%	119%
C92	Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492	HNX	105,8 tỷ đ	-14,6%	42.3%	LNST: 822,5 triệu đ	-29,7%	41%
CDC	Công ty Cổ phần Chương Dương	HOSE	325,7 tỷ đ	+113%	75.7%	LNTT: 31,7 tỷ đ	+14%	88%
DIH	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An	HNX	93,7 tỷ đ	-24,8%	39.9%	LNTT: 112,2 triệu đ	-88,8%	3%
GHC	Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai	UPCoM	112,8 tỷ đ	+0,4%	76.2%	LNST: 73,6 tỷ đ	-6,5%	85%
HMC	Công ty Cổ phần Kim khí TP. Hồ Chí Minh - VNSTEEL	HOSE	2867,7 tỷ đ	+41,5%	87.5%	LNST: 72,4 tỷ đ	+62%	181%
HT1	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1	HOSE	6059,6 tỷ đ	+1,3%	72.7%	LNTT: 553,8 tỷ đ	+37%	77%
IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	HOSE	810,1 tỷ đ	+7,9%	57.9%	LNTT: 124,3 tỷ đ	+12%	65%
KVC	Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ	HNX	474,7 tỷ đ	+9,9%	73.0%	LNTT: 12,5 tỷ đ	-45,4%	39%
L43	Công ty Cổ phần Lilama 45.3	HNX	90,2 tỷ đ	-60,1%	22.0%	LNST: 44 triệu	-89,6%	4%
LUT	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài	HNX	295,7 tỷ đ	+220,4%	84.5%	LNTT: 1,7 tỷ đ	+105,5%	2%
NBT	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre	UPCoM	125,6 tỷ đ	+7,1%	77.4%	LNST: 34 tỷ đ	+26%	105%
PBP	Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam	HNX	157,8 tỷ đ	+15%	48.4%	LNST: 4,9 tỷ đ	-35,5%	67%
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HOSE	448,3 tỷ đ	-59%	22.4%	LNST: 345,6 tỷ đ	+44%	54%
QNW	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi	UPCoM	43,3 tỷ đ	+4,3%	67.7%	LNST: 5,5 tỷ đ	+10%	110%


LỊCH SỰ KIỆN

MÃ	TÊN CÔNG TY	MÔ TẢ SỰ KIỆN	NGÀY GDKHQ	NGÀY THANH TOÁN	
TNA	XNK Thiên Nam	Phát hành cổ phiếu, tỷ lệ 100:139	24/10/2018	–	Chi tiết
S4A	Thủy điện Sê San 4A	Trả cổ tức 1600 đồng/cp	24/10/2018	05/11/2018	Chi tiết
VLC	Chăn nuôi Việt Nam	Trả cổ tức 1300 đồng/cp	24/10/2018	22/11/2018	Chi tiết
DPR	Cao su Đồng Phú	Trả cổ tức 3000 đồng/cp	24/10/2018	30/11/2018	Chi tiết
ITS	Thương mại và DV- Vinacomin	Trả cổ tức 80 đồng/cp	25/10/2018	05/11/2018	Chi tiết
VTE	Viễn thông điện tử VINACAP	Trả cổ tức 200 đồng/cp	25/10/2018	09/11/2018	
DTH	Vật tư Y tế Thanh Hóa	Trả cổ tức 1200 đồng/cp	25/10/2018	12/11/2018	Chi tiết
DAH	Tập đoàn Khách sạn Đông Á	Trả cổ tức 600 đồng/cp	25/10/2018	15/11/2018	Chi tiết
HAB	Sách và TB trường học Hà Nội	Trả cổ tức 400 đồng/cp	25/10/2018	15/11/2018	Chi tiết
PHC	Phục Hưng Holdings	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	26/10/2018	–	Chi tiết
DNC	Điện nước Hải Phòng	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:19	29/10/2018	–	Chi tiết
		Phát hành cổ phiếu, tỷ lệ 100:11	29/10/2018	–	
VTL	Vang Thăng Long	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	29/10/2018	–	Chi tiết
SMA	Thiết bị phụ tùng Sài Gòn	Trả cổ tức 500 đồng/cp	29/10/2018	16/11/2018	Chi tiết
TDC	Becamex TDC	Trả cổ tức 1100 đồng/cp	29/10/2018	22/11/2018	Chi tiết
TIG	Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	30/10/2018	–	Chi tiết
PVS	DVKT Dầu khí PTSC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	30/10/2018	–	Chi tiết
		Trả cổ tức 500 đồng/cp	30/10/2018	26/11/2018	
CRC	Create Capital Việt Nam	Trả cổ tức 500 đồng/cp	31/10/2018	21/11/2018	Chi tiết
GMX	Gạch ngói Mỹ Xuân	Trả cổ tức 1500 đồng/cp	31/10/2018	29/11/2018	Chi tiết
KHA	Đầu tư và dịch vụ Khánh Hội	Trả cổ tức 1500 đồng/cp	01/11/2018	14/11/2018	Chi tiết
GKM	Gạch Khang Minh	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	02/11/2018	–	Chi tiết

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận
Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.236) 3553666
Fax: (84.236) 3553888